

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 31/12/2025, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tăng 2,97% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/09/2025.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
- Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
- Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.

4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014

8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 31/12/2025):**

- Giá trị tài sản ròng: 155.556.615.801 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 7.117.670,67 Chứng chỉ Quỹ

9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ

Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	31/12/2025 (%)	31/12/2024 (%)	31/12/2023 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	67,23	71,29	68,57
2. Tài sản khác	32,77	28,71	31,43
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024	31/12/2023
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	155.556.615.801	123.975.994.784	98.830.428.185
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	7.117.670,67	6.560.126,42	6.128.966,95
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	21.854,99	18.898,42	16.125,14

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	22.882,96	18.898,42	16.670,46
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	21.159,42	17.928,81	14.980,78
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	15,64%	17,20%	19,32%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	-912,58%	789,78%	115,92%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	928,22%	-772,58%	-96,59%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,69%	2,45%	2,24%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	2,49	1,55	1,02

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	15,64%	15,64%
- 3 năm	61,72%	17,38%
- Từ khi thành lập	118,55%	6,95%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	31/12/2025	31/12/2024	31/12/2023
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 01 đơn vị CCQ	15,64%	17,20%	19,32%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư Quý 4/2025

GDP năm 2025 đạt mục tiêu tăng trưởng ấn tượng 8%

- GDP Quý 4/2025 ước tính tăng 8,46% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức tăng cao nhất của quý 4 các năm trong giai đoạn 2011-2025. Tính chung cả năm 2025, GDP tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2022 tính từ 2011 đến nay. Trong đó, ngành công nghiệp và xây dựng đóng góp tăng trưởng chính của nền kinh tế khi tăng 8,95% so với cùng kỳ năm trước, khu vực dịch vụ tăng 8,62%, đóng góp 51,08%.
- CPI bình quân quý 4/2025 tăng 3,44% so với cùng kỳ năm trước. CPI năm 2025 tăng 3,31% so với cùng kỳ năm trước, lạm phát cơ bản tăng 3,16% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, giá nhóm giao thông giảm 2,14% chủ yếu do giá xăng dầu giảm 8,53% làm kiềm hãm tốc độ tăng của CPI. CPI bình quân năm 2026 được Quốc hội đặt mục tiêu kiểm soát bình quân khoảng 4,5%, tiếp tục ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô.

Tín dụng tăng trưởng mạnh nhưng áp lực lãi suất bắt đầu đè nặng

- Tính đến ngày 31/12/2025, tổng dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt 18,58 triệu tỷ đồng, ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 19,01% so với cuối năm 2024 dưới sự hỗ trợ đáng kể của nền lãi suất thấp. Song từ giữa tháng 12/2025, dưới áp lực căng thẳng về thanh khoản, các ngân hàng đã đồng loạt điều chỉnh tăng lãi suất huy động ở tất cả các kỳ hạn với biên độ từ 0,5% đến 0,6% là diễn biến đáng lưu ý cho xu hướng lãi suất năm 2026.

Xuất, nhập khẩu vẫn tích cực giữa bão thuế quan

- Trong năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 930,05 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 17,0%; nhập khẩu tăng 19,4%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 20,03 tỷ USD, giảm 19,1% so với cùng kỳ.
- Tình hình xuất nhập khẩu nửa đầu năm 2025 chịu ảnh hưởng của chính sách thuế từ tổng thống Mỹ Donald Trump khiến cán cân thương mại sụt giảm rõ rệt. Tuy nhiên tốc độ tăng trưởng xuất, nhập khẩu đã tăng mạnh lại vào nửa cuối năm khi mức thuế có thông tin được điều chỉnh xuống 20% . Lượng hàng hóa trao đổi vẫn phụ thuộc lớn vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài khi chiếm hơn 70% kim ngạch xuất khẩu. Mỹ vẫn là quốc gia xuất khẩu lớn nhất khi tăng 27,7% và Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với mức tăng 29% so với năm trước.

Dòng vốn FDI giải ngân tiếp tục đạt mức kỷ lục

- Trong năm 2025, tổng vốn FDI giải ngân đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước và là mức giải ngân cao nhất so với cùng kỳ trong 5 năm. Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 22,88 tỷ USD, chiếm 82,8% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,93 tỷ USD, chiếm 7,0%.

2. Thị trường chứng khoán năm 2025

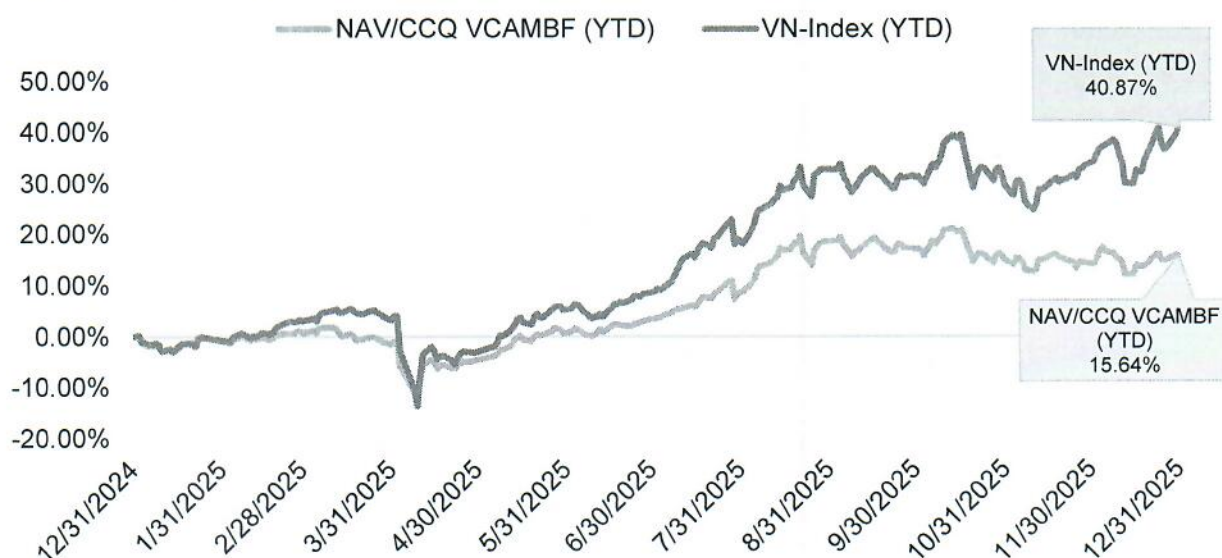
- VN-Index khép lại quý 4/2025 tại 1.784,49 điểm, tăng 516,71 điểm (+40,87%) so với đầu năm. Tuy nhiên, sự bứt phá này chưa được hậu thuẫn bởi dòng tiền, phản ánh xu hướng tăng vẫn thiếu lan tỏa và chủ yếu dựa vào một số cổ phiếu trụ. Giá trị giao dịch bình quân khớp lệnh và thỏa thuận đạt 26.860 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 876 triệu cổ phiếu/phiên; tương ứng tăng lần lượt 79,3% về giá trị và 49,2% về khối lượng so với cùng kỳ năm 2024.
- Trên HOSE, thanh khoản khớp lệnh trung bình 23.657 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 788,9 triệu cổ phiếu/phiên; tương ứng tăng lần lượt 86,0% về giá trị và 58,1% về khối lượng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng hơn 26 nghìn tỷ đồng trong quý 4, nâng tổng mức bán ròng trong cả năm lên 125 nghìn tỷ đồng.
- Xét về diễn biến giá trong quý 4/2025, nhóm Tài chính (tăng 27,0% so với quý trước), Hàng tiêu dùng (tăng 15,2% so với quý trước), và Dịch vụ tiêu dùng (tăng 15,0% so với quý trước) là những ngành tăng tốt nhất. Bên cạnh đó, vẫn có một số nhóm ngành có mức tăng trưởng kém hơn như Công nghiệp (giảm 13,1% so với quý trước) và Nguyên vật liệu (giảm 5,3% so với quý trước).

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quý

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quý

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	928,22%	-335,48%	-21952,36%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	-912,58%	397,20%	22070,91%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	15,64%	61,72%	118,55%
Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ	15,64%	17,38%	6,95%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 31/12/2025



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chi tiêu	31/12/2025	30/09/2025	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3 = ((1) - (2)) / (2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	155.556.615.801	151.072.987.151	2,97%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	21.854,99	22.083,64	-1,04%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 31/12/2025)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	900	419.064,76	5,89%
Từ 5.000 đến 10.000	28	202.770,79	2,85%
Từ 10.000 đến 50.000	21	409.012,85	5,75%
Từ 50.000 đến 500.000	3	624.275,41	8,77%
Trên 500.000	2	5.462.546,86	76,75%
Tổng cộng	954	7.117.670,67	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường trong 3 tháng đầu năm

Triển vọng thị trường Quý 1/2026

Kinh tế Nhà nước khẳng định vai trò dẫn dắt

- Trong năm 2026, đầu tư công được kỳ vọng tiếp tục đóng vai trò là động lực then chốt cho mục tiêu tăng trưởng cao nhờ tiến độ triển khai hàng loạt dự án trọng điểm về metro, đường sắt và năng lượng. Nổi bật hơn hết, lĩnh vực dầu khí mở ra triển vọng lớn khi Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) được trao quyền phê duyệt, quyết định đầu tư và xử lý chi phí rủi ro cho các dự án giúp góp phần gia tăng động lực cho bức tranh lớn hơn của đầu tư công.

Rủi ro lãi suất tăng cao

Thị trường chứng khoán đang đối mặt với nhiều thách thức khi lãi suất huy động dự kiến đạt đỉnh vào quý 1 năm nay, gây áp lực lên dòng tiền trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, dư địa để duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng hiện không còn nhiều, đòi hỏi sự bổ sung vai trò của chính sách tài khóa cho mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng cao.

Kế hoạch hoạt động Quý 1/2026

- Quý dành sự quan tâm đặc biệt đến diễn biến lãi suất trong quý 1/2026 nhằm xác lập cơ sở định hướng đầu tư xuyên suốt cả năm. Việc bám sát chỉ báo này giúp Quý chủ động đánh giá áp lực lên dòng tiền từ đó đưa ra những điều chỉnh linh hoạt đối với tỷ trọng danh mục trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.
- Bên cạnh đó, Quý sẽ ưu tiên nắm giữ các mã cổ phiếu có khả năng hưởng lợi trực tiếp từ những động lực tăng trưởng kinh tế trong nước. Trọng tâm giải ngân sẽ hướng vào các doanh nghiệp gắn liền với hoạt động đầu tư công và những đơn vị nằm trong lộ trình thoái vốn Nhà nước, nơi kỳ vọng sẽ tạo ra những giá trị đột biến từ quá trình tái cấu trúc và định giá lại doanh nghiệp.
- Đối với tầm nhìn trung hạn, Quý sẽ tiếp tục duy trì vị thế vững chắc tại các cổ phiếu thuộc nhóm đón đầu dòng tiền từ các nhà đầu tư ngoại tham gia vào thị trường sau khi lộ trình nâng hạng của Việt Nam được hiện thực hóa.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quý

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quý	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK	Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quý. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng

			Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.
Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Nhân viên điều hành Quỹ	Cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Mở Bán Công thành phố Hồ Chí Minh và có chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ được cấp bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước	Gia nhập VCAM vào năm 2007. Từ đó đến nay, bà đã có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư. Trong thời gian đầu làm việc tại Công ty, bà phụ trách mảng kế toán quỹ và hành chính nhân sự. Với tinh thần trách nhiệm cao cùng sự tận tâm, bà đã có được sự ghi nhận hiệu quả trong việc quản lý tài chính, đảm bảo tính minh bạch và chính xác cho bộ phận này của công ty. Từ tháng 1 năm 2020, bà Ngọc Mỹ chuyển sang bộ phận đầu tư của Công ty. Với vị trí này, bà Ngọc Mỹ có tinh thần nắm vững xu hướng thị trường, đồng thời tiếp tục tìm kiếm những thông tin đầu tư tiềm năng giữa những rủi ro. Bà phụ trách việc nghiên cứu và phân tích để tìm ra những điểm mạnh và ưu thế của VCAM trên thị trường; từ đó xây dựng, hỗ trợ các chiến lược đầu tư của Công ty một cách hiệu quả để cạnh tranh trên thị trường.

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA)	Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng - Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva), Thụy Sĩ.	Bà Nguyễn Thanh Phượng là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định), bà Phượng được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, bà Phượng chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phượng từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ - một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding - một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002, ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế - Đại Học Quốc Gia Tp.HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV, ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital - nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam - nơi ông

			lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ	Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV) - chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam. Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC, Công ty cổ phần Vật Giá, Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC, Tập đoàn Công nghệ Vega, VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sĩ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 20 tháng 01 năm 2026



GIÁM ĐỐC QUỸ

TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC

